**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO**

**TRƯỜNG MẦM NON TAM CƯỜNG**

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ**

**CHỦ ĐỀ: “Ngành Nghề”**

**Lớp 3TC1**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 07/11 đến 02/12/2022)**

**Giáo viên: Trần Thị Hiển**

**Trần Thị Cúc**

**NĂM HỌC: 2022- 2023**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC**

**THÁNG 1 – 2020**

**NĂM HỌC: 2019- 2020**

I-MỤC TIÊU, NỘI DUNG, HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | TT | Mục tiêu năm | | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Tài nguyên học liệu | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐIỂM: NGÀNH NGHỀ | | | | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |  |
|  |  | I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT | | | | # | # | # | # | # | # | # |  |
|  |  |  |  |  | Bài 4: Hô hấp: Hái hoa Tay: Bắt chéo hai tay trước ngực Chân: Bước sang ngang Bụng: Quay sang trái, sang phải Bật: Bật tại chỗ | [bài tập thể dục sáng 4](https://drive.google.com/file/d/1EBJJmVxhVrZ4qMeTpFegOPebcJouJz1k/view?usp=sharing) | Khối | Sân chơi | TDS | TDS | TDS | TDS |  |
| 43 | 9 | Giữ được thăng bằng khi bước lên, xuống bục cao 30cm | NDCT | Bước lên, xuống bục cao 30cm | HĐH,HĐNT,HĐC: Bước lên xuống bục cao 30cm |  | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐH | HĐH+HĐC | HĐNT |  |
| 61 | 13 |  |  |  | HĐH, HĐC,HĐNT: Chuyền bóng qua đầu |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐNT | HĐC | HĐH+HĐG |  |
|  |  |  |  | Chuyền bắt bóng hai bên theo hàng dọc | HĐH, HĐNT, HĐC: Chuyền bắt bóng hai bên theo hàng dọc |  | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐNT | HĐC | HĐNT |  |
| 63 | 15 | Ném trúng đích ngang ( xa 1,5m) | KQMĐ | Ném xa bằng một tay | HĐH,HĐNT,HĐC: Ném trúng đích ngang bằng 1 tay | Ném trúng đích ngsng bằng 1 tay | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐC | HĐH | HĐH+HĐNT |  |
| 64 | 16 | - Ném xa bằng 1 tay về phía trước theo khả năng | TLHD | Ném xa bằng một tay | HĐH, HĐNT,HĐC: Ném xa bằng 1 tay |  | Lớp | Sân chơi | HĐNT | HĐC | HĐNT | HĐH |  |
|  |  |  |  |  | HĐNT: Ném xa bằng 1 tay | [Ném xa bằng 1 tay](https://drive.google.com/file/d/1hFqwd39u35l4ZBSbbhxQX24mMacXVucf/view?usp=sharing) | Lớp | Sân chơi | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |
|  |  |  |  |  | HĐG: Cách nấu sữa ngô | [Cách nấu sữa ngô](https://drive.google.com/file/d/1zh1Dz1JCcfZ1eUShec11RH18X74FYJz7/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|  |  |  |  |  | Hướng dẫn cách sử lý vết côn trùng cắn | [Hướng dẫn sử lý vết côn trùng cắn](https://drive.google.com/file/d/1XQaXqX3HEbddZXymCgMBNnrvRoQzO_rJ/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐC | HĐG | ĐTT |  |
|  |  |  |  |  | HĐĂN nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc |  | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
|  |  |  |  | Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất Nhận biết sự liên quan giũa ăn và uống với bệnh tật ( ỉa chảy, sâu răng, SDD, béo phì, …) | HĐĂN:Nhận biết các bữa ăntrong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất |  | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
|  |  | II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC | | | |  |  | # | # | # | # | # |  |
| 266 | 74 | Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | KQMĐ | So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | HĐH, HĐG: So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 HĐG: -Bé tìm số lượng. -Nhanh mắt, nhanh tay. -Bé tập so sánh. | [So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3](https://drive.google.com/file/d/1b6DmvAv5HpEcQZQ7XDyLhlYae6JAb3sw/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH+HĐG | HĐH+HĐC | HĐH+HĐNT |  |
| 270 | 79 | Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3. | KQMĐ | Gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3 | HĐH, HĐG:Tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3 | [Gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại trong phạm vi 3.](https://drive.google.com/file/d/1uCysl-oKbp4kt_ULO9OkasjAX11_8A6U/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐH | HĐH+HĐG |  |
|  |  | 2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương | | | |  | # | # | # | # | # | # |  |
| 349 | 93 | Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm, ích lợi của một số nghề phổ biến | KQMĐ | Kể tên và nói được sản phẩm, ích lợi của một số nghề phổ biến | + HĐH: - Tìm hiểu về nghề giáo viên. -Tìm hiểu về nghề Bác sĩ.   -Tìm hiểu về đồ dùng nghề nông. + HĐG: Trò chơi đóng vai. Trò chơi phân loại đồ dùng, Làm đồ dùng dụng cụ các nghề, phân loại sản phẩm các nghề. | [Tìm hiểu nghề Bác sĩ](https://drive.google.com/file/d/1-Ld9TgF1sEIDE0m_ej3jJejcNlFY7M3_/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐH |  |
|  |  | III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ | | | | # | # | # | # | # | # | # |  |
|  |  |  |  | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Nghề nghiệp | HĐH: Kể chuyện cho trẻ nghe -Chú lính cứu hỏa siêu đẳng. -Ba chú lợn con. Gà trống và hạt đậu - Món quà của cô giáo. -Cây rau của thỏ út. HĐG/HĐC: Nghe kể chuyện trên vi tính | [Truyện: Chú lính cứu hỏa](https://drive.google.com/file/d/1oWU3DlYtLcnt_eXshRMgaavol3PnMt2g/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐH | HĐH+HĐG |  |
|  |  |  |  | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Nghề nghiệp | ĐTT, HĐH, HĐC: Nghe các bài thơ trong chủ đề: HĐG: Nghe các bài thơ trên vi tính. |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH+HĐC | HĐH+HĐNT | ĐTT |  |
| 380 | 106 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng | NDCT | - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng. | ML-MN: Khuyến khích trẻ bày tỏ tình cảm và hiểu biết về bản thân qua giao tiếp với cô và các bạn. HĐG: Góc phân vai; gia đình, bán hàng, bác sĩ |  | Lớp | Lớp học | HĐG | MLMN | MLMN | HĐG |  |
|  |  |  |  | Đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Nghề nghiệp | ĐTT, HĐH, HĐC: Đọc các bài thơ trong chủ đề: -Làm Bác sĩ. Bé làm bao nhiêu nghề -Bé làm họa sĩ. -Bé làm chú thợ xây. -Cô giáo của con. -Cô và mẹ. -Vè nghề nghiệp HĐG: Đọc các bài thơ trên vi tính. | [Vè nghề nghiệp](https://drive.google.com/file/d/148jE7kbWysCdontwnZa3iCGlE3t6okm_/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH | HĐH+HĐG | HĐH |  |
|  |  | IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI | | | | # | # | # | # | # | # | # |  |
|  |  |  |  | Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt cử chỉ, giọng nói, trò chơi vận động | HĐG,HĐH: Vận động theo nhạc bài hát: cô và mẹ, Lớn lên cháu lái máy cày | [nhạc " Cô và mẹ"](https://tainhac123.com/tai-bai-hat-co-va-me-be-thanh-ngan-mp3/0HCQHXUWGgro.html) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐH | HĐG | HĐH+HĐC |  |
|  |  |  |  |  | HĐH,LH: Cô giáo của em |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | LH | HĐH | HĐH+HĐG |  |
| 461 | 124 | Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ | KQMĐ | Chơi cùng bạn theo nhóm nhỏ | HĐG, HĐH,ĐTT: Dạy trẻ chơi theo nhóm nhỏ -Bác lao công. TC: Nhà tạo mẫu tóc tài năng |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐH+HĐG | HĐH | ĐTT |  |
|  |  | V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ | | | | # | # | # | # | # | # | # |  |
|  |  |  |  | Nghe bài hát, bản nhạc, thơ, câu chuyện ( nhạc thiếu nhi, dân ca….) chủ đề nghề nghiệp | HĐH,HĐC:Nghe hát: Cô giáo miền xuôi. Cháu hát về đảo xa. Cháu yêu cô chú công nhân. Cháu yêu cô thợ dệt, Lớn lên cháu lái máy cày |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |  |
|  |  |  |  | - Hát đúng lời ca của các bài hát phù hợp với lứa tuổi chủ đề nghề nghiệp | HĐH, HĐG, HĐC: Dạy hát: -Làm chú bộ đội -Cháu yêu cô chú công nhân. -Cháu yêu cô thợ dệt. - Lớn lên cháu lái máy cày. Bác đưa thư vui tính |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC | HĐH | HĐH |  |
|  |  |  |  | Biết sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản theo chủ đề : Nghề nghiệp và nhận xét sản phẩm tạo hình. | HĐH,HĐG,HĐC -Di màu sản phẩm nghề may -Vẽ chùm quả -Xé dán hoa tặng cô -Nặn sản phẩm nghề nông Nặn cái đĩa |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH | HĐH | HĐH |  |
|  |  |  |  | **Cộng tổng số nội dung phân bố vào chủ đề** | |  |  |  | **22** | **22** | **21** | **21** |  |
|  |  |  |  | Trong đó | Đón trả trẻ |  |  |  | 0 | 0 | 0 | 3 |  |
|  |  |  |  |  | Thể dục sáng |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  |  | Hoạt động góc |  |  |  | 7 | 3 | 4 | 2 |  |
|  |  |  |  |  | hoạt động ngoài trời |  |  |  | 5 | 3 | 2 | 3 |  |
|  |  |  |  |  | Vệ sinh ăn ngủ |  |  |  | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Hoạt động chiều |  |  |  | 2 | 5 | 2 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Mọi lúc mọi nơi |  |  |  | 0 | 1 | 1 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Tham quan dã ngoại |  |  |  | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Lễ hội |  |  |  | 0 | 1 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Hoạt động học có chủ đích |  |  |  | **7** | **8** | **11** | **12** |  |
|  |  |  |  | Chia cụ thể | *Giờ thể chất* |  |  |  | ***1*** | ***1*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***0*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***0*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ nhận thức* |  |  |  | ***2*** | ***0*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***0*** | ***2*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***0*** | ***2*** | ***0*** | ***1*** | ***0*** |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***2*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ ngôn ngữ* |  |  |  | ***2*** | ***1*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** | ***1*** | ***0*** |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***0*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ TCKN-XH* |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***2*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***2*** | ***1*** | ***0*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***0*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ thẩm mỹ* |  |  |  | ***1*** | ***1*** | ***2*** | ***2*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***0*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***1*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** | ***1*** |  |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Nghề nông quê em | 1 | 7/11 - 11/11/2022 | Trần Thị Cúc |  |
| Ngày hội của cô giáo | 1 | 14/11 - 18/11/2022 | Trần Thị Hiển |  |
| Nghề sản xuất-tái chế | 1 | 21/11 - 25/11/2022 | Trần Thị Cúc |  |
| Nghề dịch vụ | 1 | 28/11 - 2/12/2022 | Trần Thị Hiển |  |

III. CHUẨN BỊ:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh: “**Nghề nông quê em” | **Nhánh: “**Ngày hội của cô giáo” | **Nhánh** :”Nghề sản xuất-tái chế” | **Nhánh :“**Nghề dịch vụ” |
| **Giáo viên** | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thơ: ; Cái bát xinh xinh; “… Tranh truyện: ; “ Nhổ củ cải” “ Cây rau của Thỏ út…  Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề Ngành nghề | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thơ:; “ Cô và mẹ”” Cô gáo của con; Tranh truyện: Món quà của cô giáo ” Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề Ngành nghề | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thơ: “làm nghề như bố, Bé làm thợ xây”; “; “… Tranh truyện: ; “Ba chú lợn con”…  Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề Ngành nghề | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thtơ, truyện:bác đưa thư vui tính, “ Làm bác sĩ”; “ xe chữa cháy” Chú lính cứu hoả siêu đẳng. Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề ngành nghề |
| **Nhà trường** | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề |
| **Phụ huynh** | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang điểm…) | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang điểm… | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang điểm… | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang đểm |
| **Trẻ** | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện,tranh ảnh về chủ đề gia đình .” “ Nghề nông quê em”- Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện,tranh ảnh về chủ đề gia đình:”Ngày hội của cô giáo  - Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện,tranh ảnh về chủ đề gia đình:”Nghề sản xuất- tái chế”  - Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện,tranh ảnh về chủ đề Gia đinh:”:” Nghề dịch vụ”- Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. |

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các HĐ** | **Thứ 2** | | **Thứ 3** | | | | **Thứ 4** | | | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | | | |
| **Đón Trẻ** | -Cho trẻ: Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)  -Dạy trẻ phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người  -Dạy trẻ nhận biết: Một số quy tắc an toàn đơn giản ( quy tắc đi lên xuống cầu thang, chờ người lớn đưa sang đường,…) Ra nắng, mưa biết đội mũ, nón, Biết mặc quần áo ấm khi trời lạnh  -Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng trong giao tiếp  -Dạy trẻ biết: Kể lại sự việc đơn giản 1-2 tình tiết  -Dạy trẻ: Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong giao tiếp  -Trò chuyện với trẻ về một số nghề phổ biến trong xã hội, sản phẩm một số nghề | | | | | | | | | | | | | | | |
| **TDS** | \* Khởi động: Cô cho trẻ đi, chạy theo yêu cầu hiệu lệnh của cô, về đội hình vòng tròn  \* Trọng động: Tập BTPTC- Tập kết hợp với bài bài “ lớn lên cháu lái máy cày”, Chú công nhân, Cô và mẹ , …  Bài 4: Hô hấp: Hái hoa  -Tay: Bắt chéo hai tay trước ngực  -Chân: Bước sang ngang  - Bụng: Quay sang trái, sang phải  -Bật: Bật tại chỗ  \* Hồi tĩnh:  - Múa hát hay chơi trò chơi | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Nhánh 1**  Nghề nông quê em | *Ngày 07/11/2022*  **PTNT**  So sánh 2 nhóm cây có số lượng trong phạm vi 3 | | *Ngày 8/11/202.*  **PTNN**  Dạy trẻ đọc thơ:” Bé làm bao nhiêu nghề | | | *Ngày 09/11/2022.*  **PTTM**  Vẽ chùm quả | | | | *Ngày 10/11/2022*  **PTM-KNXH**  Dạy vận động :” Kéo cưa lừa xẻ” | | | | *Ngày 11/11/2022*  **PTTC**  Chuyền bóng qua đầu | | |
| **Nhánh 2**  Ngày hội của cô giáo | *Ngày 14/11/2022.*  **PTTC**  Bước lên xuống bục cao 30 cm | | *Ngày 15/11/2022.*  **PTC-KNXH**  Cô giáo của em(Trò chuyện về ngày hội của cô giáo) | | | *Ngày 16/11/2022.*  **PTNT**  Tìm hiểu về nghề giáo viên | | | | *Ngày1 7/11/2022*  **PTNN**  Dạy trẻ đọc thơ:” Cô và mẹ” | | | | *Ngày 18/11/2022*  **PTTM**    Dạy hát:” Cô và mẹ” | | |
| **Nhánh 3**  Nghề sản xuất-tái chế | *Ngày 21/11/2022.*  **PTTC**  Ném trúng đích ngang | | *Ngày 22/11/2022.*  **PTNT**  Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 3 | | | *Ngày 23/11/2022.*  **PTNN**  Kể chuyện :” Gà trống và hạt đậu” | | | | *Ngày 24/11/2022*  **PTTM**  Nặn sản phẩm nghề nông | | | | *Ngày 25/11/2022*  **PTTM- TCKNXH**  Dạy hát  ” Cháu yêu cô chú công nhân | | |
| **Nhánh 4**  Nghề dịch vụ | *Ngày 28/11/2022*  **PTNN**  Dạy trẻ đọc thơ:” Làm bác sĩ” | | *Ngày 29/11/2022*  **PTTC**  Ném xa bằng 1 tay | | | *Ngày 30/11/2022*  **PTNT-\_ KHÁM PHÁ**  Trò chuyện về nghề dịch vụ(bác sĩ) | | | | *Ngày 01/11/2022*  **PTTM**  Dạy trẻ hát:” Bác đưa thư vui tính | | | | *Ngày 02/11/2022*  **PTTM**  Nặn cái đĩa | | |
| **-HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI** | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Nhánh 1** | *Ngày 7/11/2022.*  -Quan sát thời tiết  -TCVĐ: Trời nắng, trời mưa  -Chơi tự do KVC 1 | | | *Ngày 8/11/2022*  -Quan sát khu nhà bếp  -TCVĐ: tìm về đúng nhà  -Chơi tự do KV2 2 | | | | *Ngày 9/11/2022.*  -Vẽ hình tròn trên sân( Vẽ quả tròn)  -- TCVĐ: Thi ai nhanh  - Chơi tự do KV 1 | | | *Ngày 10/11/2022*  -Quan sát cây hoa lan  - TCVĐ: Nhặt lá rơi  - Chơi tự do KV1 | | | | | *Ngày 11/11/2022*  -QS đồ chơi ngoài trời  -TCVĐ: Tìm bạn thân  - Chơi tự do KV3 |
| **Nhánh 2** | *Ngày 14/11/2022.*  **-Quan sát đồ dùng gia đình**  **-TCVĐ:Tung bóng**  -Chơi tự do KVC 2 | | | *Ngày15/11/2022.*  - Q.sát : Cây xoài  - TC: Trời nắng, trời mưa  - Chơi tự do KVC 3 | | | | *Ngày 16/11/2022.*  **-Thu thập lá cây làm đồ chơi tặng bạn**  - TCVĐ: Ai nhanh nhất  - Chơi tự do KVC 1 | | | *Ngày 17/11/2022.*  - Q.Sát: QS thời tiết  - TC: Cáo và thỏ  - Chơi tự do KVC 2 | | | | | *Ngày 18/11/2022.*  -Quan sát đồ dùng nấu ăn  -TC: Tìm về đúng nhà  -Chơi tự do KVC 3 |
| **Nhánh 3** | *Ngày 21/11/2022.*  **-** Lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường  -TCVĐ: Trốn tìm  -Chơi tự do KVC 1 | | | *Ngày 22/11/2022.*  - Quan sát vườn cây  - Tổ chức cho trẻ thi đua đi kiễng gót  -Chơi tự do KVC 3 | | | | *Ngày 23/11/2022.*  Vẽ phấn trên sân hình ngôi nhà 1 tầng, 2 tầng  - TCVĐ: Chuyền bóng sang 2 bên  -Chơi tự do KVC 3 | | | *Ngày 24/11/2022.*  - Q.Sát đu quay  -TC: kẹp bóng  - Chơi tự do KVC 1 | | | | | *Ngày 25/11/2022.*  - Vẽ hình tròn trên sân( vẽ quả tròn)  - TC: Tìm bạn thân -Chơi tự do KVC 3 |
| **Nhánh 4** | *Ngày 28/11/2022.*  -Đếm số lượng đồ chơi  trên sân  -Chơi : Tìm đúng nhà  -Chơi tự do KV | | | *Ngày 29/11/2022.*  - Q.sát : Cây xoài  - TC: Trời nắng, trời mưa  - Chơi tự do KV | | | | *Ngày 30/11/2022.*  - Q.sát : Cây xoài  - TC: Trời nắng, trời mưa  - Chơi tự do KV | | | *Ngày 01/11/2022.*  *.*- Quan sát vườn cây  - Tổ chức cho trẻ thi đua đi kiễng gót  KVC | | | | | *Ngày 02/11/2022.*  - Q.Sát: QS thời tiết  - TC: Cáo và thỏ  - Chơi tự do KVC |
| **Vệ sinh ăn ngủ** | * Luyện kĩ năng rửa mặt, tay trước khi ăn cơm, cách bê ghế, đứng lên, ngồi xuống ghế. * Luyện kĩ năng chuẩn bị giờ ăn: Cách bê khay và chia cơm cho bạn cùng nhóm. * Luyện kĩ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định biết nhận ra kí hiệu thông thường nhà vệ sinh. * Bê khay cơm cất vào chỗ quy định sau khi ăn xong. * Luyện kĩ năng chuẩn bị giờ ăn: cách bê khay và chia cơm cho bạn cùng nhóm. * Kĩ năng chuẩn bị chỗ ngủ: lấy gối, đặt đúng chỗ của mình.   Dạy trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không uống nước lã. | | | | | | | | | | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Nhánh** | | **Thứ 2** | | | **Thứ 3** | | | | **Thứ 4** | | | **Thứ 5** | | | **Thứ 6** | | |
| **Nhánh 1** | | -Ôn vđ bước lên xuống bục cao 30 cm  -Chơi tự do ở các góc. | | | - Rèn kĩ năng đi kiễng gót  -Trò chuyện với trẻ về nghề nông | | | | -Đọc thơ: Giúp mẹ  -nặn chùm quả | | | -Hát Lớn lên cháu lái máy cày  -đếm số quả tong phạm vi 3 | | | Làm vệ sinh lớp học:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi | | |
| **Nhánh 2** | | -Làm quen câu truyện “Cô bé quàng khăn đỏ”.  -Dọn dẹp đồ chơi. | | | -Hướng dẫn trẻ cách sử lý vết côn trùng cắn  -Làm vệ sinh lớp học: | | | | -Tò chuyện với trẻ về nghề giáo viên  -hát : Cô và mẹ | | | -Ôn các bài thơ được học trong chủ đề.-Chơi tự ở các góc. | | | -Liên hoan văn nghệ. Cuối tuần  -VS lớp học | | |
| **Nhánh 3** | | -Ôn vđ :Ném trúng đích nằm ngang  - Di màu tranh cô giáo | | | -Nặn theo ý thích  -So sánh chiều cao 2 bạn | | | | -Kể chuyện trong chủ đề  -Trò chuyện với trẻ về nghề thợ xây | | | -Hát các bài hát trong chủ đề  -Di màu sản phẩm nghề may | | | -Văn nghệ cuối tuần  -VS lớp học | | |
| **Nhánh 4** | | -Ôn các bài thơ trong chủ đề.  *-*làm quen vận động :Ném xa bằng 1tay | | | -Đọc thơ:” Làm bác sĩ” “”.  -Hoạt động nêu gương | | | | -Kể chuyện “Chú lính cứu hoả siêu đẳng  -Chơi tự do ở các góc | | | -T ọc:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi | | | -Liên hoan văn nghệ  -Hoạt động nêu gương | | |

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT

| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | \*Kiến thức:  - Trẻ biết phối hợp chơi theo nhóm một cách nhịp nhàng  \*Kỹ năng:  - Biết lấy và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định  - Rèn cho trẻ các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng chơi theo nhóm... \*Thái độ:  - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết nhường nhịn, giúp đỡ các bạn | TC1:  **+** Bé làm đầu bếp giỏi:    TC2:  + Nấu các món ăn bé thích từ sản phẩm nghề nông | - Một số loại thực phẩm rau, củ, quả, tôm cá ,thịt  - Một số bộ xong,nồi bát thìa ca, cốc….  - Bộ đồ nấu ăn, bàn ghế, khăn trải bàn | x | x | x |
| **Bác sỹ** | Kiến thức:  - Trẻ thể hiện vai chơi bác sỹ khám, động viên kê đơn, phát thuốc cho bệnh nhân. \*Kỹ năng:  - Rèn cho trẻ các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng chơi theo nhóm... \*Thái độ:  - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết nhường nhịn, giúp đỡ các bạn | TC: +Bé làm bác sỹ | Quần áo Bác sĩ. -Dụng cụ y tế : kim tiêm,ống nghe.đo nhiệt kế,bàn cân,máy đo huyết áp,…  -Tủ thuốc -Sổ khám bệnh. -Tiền,bảng giá thuốc. |  | x | x |
| **2** | **Góc học tập** | **Làm quen với toán** | 1- Kiến thức:  -Trẻ biết lựa chọn tròchơi mà mình thích.  2- Kỹ năng: -Biết chơi đúng cách,biết tương tác với bạn . -Giữ trật tự trong khi chơi.  3 Thái độ:  -Xếp đồ dùng gọn gàng sau khi chơi | TC1:Trò chơi: cao – thấp | -Quả to – nhỏ, vòng,mũ quần áo….  -Mũ, vòng, quần áo vàng – đỏ,giầy dép màu vàng - đỏ  --Loto : mũ , nón giầy dép,bạn trai,bạn gái,quần,áo,….Các hình về chủ đề . -Bảng chơi. | x | x | x |
| TC2:Trò chơi: NB Hình vuông- hình tròn |
| TC3:Trò chơi:Xếp theo qui tắc A:B |
| TC4:Trò chơi :Bé tập đếm. |
| TC5:  Trò chơi: Nối đúng số lượng |
| **Văn học** | \*Kiến thức:  Trẻ biết vào góc chơi và lựa chọn trò chơi yêu thích.  \*Kỹ năng: -Trẻ biết lắng nghe bạn kể và biết tự kể chuyện theo tranh minh họa.  -Biết đóng vai theo nhân vật câu chuyện. “Cô bé quàng khăn đỏ. Nhổ củ cải  \*Tháiđộ: -Biết giữ trật tự trong khi chơi,đoàn kết với bạn | TC1:  -Xem tranh ảnh về chủ đề. | Các con rối tay, rối que, sách truyện tranh cho trẻ kể  Chuẩn bị keo,kéo,hồ dán,vải giấy màu cho trẻ làm truyện , sách | x | x | x |
| TC2:-Kể chuyện về các nghề trong xã hôi |
| TC3:- Làm sách về sản phẩm nghề nông, nghề thợ may… |
| **3** | **Góc**  **Xây dựng** |  | \* Kiến thức:  - Biết sử dụng nguyên vật liệu để xây dựng nhà, cây, hàng rào, bé tập thể dục  \* Kỹ năng:  - Biết lấy và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định  \* Thái độ:  - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết ngường nhịn, giúp đỡ các bạn | TC1:- Ghép hình nhà, cây, hàng rào, sản phẩm một số nghề | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: cây cỏ. gạch, nhựa, sỏi, thảm cỏ, lắp ghép mô hình nhà  - Hoa thảm cỏ, hoa cắt rời, hoa nhựa.... | x | x | x |
| TC2:- xây nông trại cây xanh, hoặc làng xóm của bé, |  | x | x |
| **4** | **Góc**  **nghệ thuật** | **Tạo hình** | \*Kiến thức:  - Trẻ biết phối hợp chơi theo nhóm một cách nhịp nhàng  - Biết tô màu, in đẹp  \* Kỹ năng:  - Trẻ ngồi đúng tư thế  - Có kỹ năng cầm bút, kỹ năng nặn  \* Thái độ:  - Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc cây cảnh,lau lá cây  - Giữ vệ sinh trong khi chơi. | TC1:Vẽ, nặn, cắt xé dán ngôi nhà của bé, sản phẩm nghề nông, đồ dung nghề nông, nghề may, nghề thợ xây... | - Vật liệu tạo hình : bút màu, giấy màu, giấy, bút chì, hồ dán, keo, kéo, đất nặn....  - Ảnh sinh nhật  - Quyển album  - Hồ dán | x | x | x |
| TC2:- In hình cô giáo, bác sĩ |
| TC3:-Làm bưu thiếp tặng cô giáo nhân ngày 20/11 |
| **Âm nhạc** | \*Kiến thức:  - Trẻ hát đúng nhạc, biểu diễn tự tin.  \* Kỹ năng:  - Trẻ biết phối hợp chơi theo nhóm một cách nhịp nhàng  \* Thái độ:  - Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc cây cảnh,lau lá cây  - Giữ vệ sinh trong khi chơi. | TC:-  Ban nhạc đổ rê mí: hát múa về chủ đề ngành nghề… | - Dụng cụ âm nhạc : như đàn,xắc xô, mũ múa, thanh la,trống…. | x | x | x |

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “Nghề nông quê bé”

Thứ hai, ngày 7 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** So sánh 2 nhóm cây có số lượng trong phạm vi 3

**Lĩnh vực:** PTNT

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1.Kiến thức**

-Trẻ biết mối quan hệ hơn kém nhau giữa 2 đối tượng trong phạm vi 3

-Trẻ nắm được nguyên tắc tạo ra sự bằng nhau về số lượng giữa 2 nhóm

-Trẻ tìm, tạo ra nhóm có số lượng trong phạm vi 3 theo yêu cầu của cô

**2.Kỹ năng**

-Luyện kỹ năng đếm

-Rèn cho trẻ sự nhanh nhạy, khéo léo , phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ

**3. Giáo dục**

-Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng các bác nông dân. Sử dụng sản phẩm của các bác nông dân không phí phạm như: Ăn cơm ăn hết suất, không làm cơm rơi vãi……

**II. Chuẩn bị:**

**.Đồ dùng của cô**

**-**Máy vi tính, giáo án pp

-Nhạc trong chủ đề: Tía má em, Lớn lên cháu lái máy cày…

-Các loại sản phẩm của ngề nông

-Các thẻ số: 3,2,1

**b. Đồ dùng của trẻ**

-Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có: 3 lô tô bác nông dân, 3 lô tô cái liềm, 2 thẻ số 3, thẻ số 2, thẻ số 1.

**III. Cách tiến hành:**

\***HĐ1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú**

- Cô cùng trẻ vận đọng bàiLowns lên cháu lái máy cày

+ Nghề nông làm những công việc gì?

+ Cần dụng cụ gì để làm việc?

+ Nghề nông tạo ra những sản phẩm gì?

- Cho trẻ đi quan sát sản phẩm nghề nông.

**\*HĐ2: Ôn số lượng trong phạm vi 3.**

+ Có gì đây các con?

+ Đây là những sản phẩm của nghề gì?

- Cho trẻ đếm sản phẩm và gắn thẻ số tương ứng với số lượng của sản phẩm.

\* Giáo dục trẻ: Yêu quý kính trọng bác nông dân, sử dụng sản phẩm của bác nông dân có ích, không phí phạm….

**\*HĐ3: So sánh, thêm bớt số lượng trong phạm vi 3**

- Cho trẻ lấy rổ về hình chữ U.

+ Các con đã nhận được món quà gì nào?

+ Các con xem trong rổ có gì?

+ Trời sáng rồi các bác nông dân phải đi làm việc các con hãy xếp tất cả số bác nông dân ra nào?

 + Các con kiểm tra xem có mấy bác nông dân?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Các con hãy chuẩn bị 2 cái liềm cho bác nông dân làm việc.

+ Có bao nhiêu cái liềm?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Bạn nào có nhận xét gì về số lượng hai nhóm?

+ Vì sao số lượng hai nhóm không bằng nhau?

+ Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn mấy?

+ Để số lượng hai nhóm bằng nhau ta phải làm gì?

- Cho trẻ thêm 1 cái liềm

+ Số lượng hai nhóm bây giờ thế nào?

+ Và đều bằng mấy?

- Có 2 cái liềm đã bị hỏng chúng ta cùng đưa đi sửa nào.

+ 3 Cái liềm hỏng 2 cái còn lại mấy?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Các con có nhận xét gì về số bác nông dân và số liềm?

+ Số nào ít hơn? Số nào nhiều hơn?

+ Muốn số liềm đủ cho các bác nông dân làm việc ta phải làm gì?

+ 1 cái liềm thêm 2 cái liềm ta được bao nhiêu?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Bạn nào có nhận xét gì về số lượng hai nhóm?

+ Cùng bằng mấy?

- Cho trẻ cất hết số liềm

+ Các dụng cụ đã hỏng hết rồi còn lại gì đây?

- Cho trẻ cất hết số bác nông dân, vừa cất vừa đếm.

**HĐ 4: Củng cố, ôn luyện**

\* Trò chơi 1: Những ngón tay nhúc nhích

\* Trò chơi 2: Đội nào nhanh hơn

+ Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội, lần lượt từng bạn của mỗi đội lên chọn các loại sản phẩm bày ra đĩa có gắn thẻ số .

+ Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc, mỗi lần chỉ được một bạn lên chọn. Mỗi đĩa mỗi loại sản phẩm…

\* Kết thúc: Cô nhận xét kết quả chơi.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................

............ ....................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 8 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học: Hoạt động học:** Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1.Kiến thức**

**-** Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc lời bài thơ.

- Trẻ biết được công việc các nghề trong xã hội .

**2.Kĩ năng**

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ.

- Trẻ mạnh dạn,tựu tin thể hiện

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định.

**3.Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

**II. Chuẩn bị**

**-** Tranh bài thơ cháu làm bao nhiêu nghề, nhạc bài hát em yêu cô chú công nhân.

**\*Tiến hành**

**\*HĐ1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ hát bài cháu yêu cô chú công nhân.

- Con vừa hát bài hát gì?

- Công việc của các chú công nhân là gì?

- Các con có yêu các cô chú công nhân không?

- Lớn lên con muốn làm nghề gì?

- Cô giới thệu bài thơ cháu làm bao nhiêu nghề?

**\*HĐ2: Dạy trẻ đọc thơ**

Tác giả Yến Thao đã sáng tác một bài thơ rất hay, đó là bài thơ cháu làm bao nhiêu nghề,hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu bài thơ này nhé.

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm

- Cô đọc lần 2: Kết hợp với tranh, giải thích nội dung.

=> Bài thơ nói về rất nhiều nghề trong xã hội đấy và mỗi nghề đều mang lại những lợi ích riêng cho xã hội, em bé trong bài thơ đã được thử sức mình làm rất nhiều nghề khi trên lớp, nhưng khi về nhà thì vẫn là cái cún yêu của mẹ.

- Cô đọc lần 3: Đọc với tranh chữ to, giải thích từ khó.

\* Đàm thoai:

- Các con vừa đọc bài thơ gì?Của ai?

- Khi ở nhà bé đã làm những nghề nào?

- Nghề thợ nề làm gì?

- Nghề thợ hàn làm gì? Nghề thợ mỏ làm gì?

- Nghề thầy thuốc làm gì?Nghề cô nuôi làm gì?

- Khi chiều về với mẹ em bé lại làm gì?

=> Qua bài thơ các con phải biết yêu quý các cô chú công nhân.

- Cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2 lần.

- Mời từng tổ đọc thơ

- Mời nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ

- Mời cá nhân đọc thơ.

**\*HĐ3:Củng cố**

- Trò chơi tô màu tranh

- Cô chuẩn bị một số tranh ảnh về các nghề

- Chia trẻ thành 3 đội, tô màu tranh về các nghề, đội nào tô nhanh tô đẹp đội đó giành chiến thắng.

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................

............ ....................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 9 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học: Vẽ chùm quả**

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết cầm màu vẽ từ những nét tròn để tạo thành hình chùm nho.

- Trẻ biết trình bày bố cục tranh, biết phối hợp màu sắc phù hợp.

**2. Kỹ năng:**

- Luyện kỹ năng vẽ nét thẳng xiên cong tròn…

- Trẻ biết tô màu đều và biết phối hợp màu để cho bức tranh đẹp.

- Rèn trẻ tư thế ngồi và cách cầm bút.

**3. Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.

- Ăn nhiều các loại quả cho cơ thể khoẻ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh mẫu của cô.

- Máy tính.

- Bút sáp màu, giấy a4.

**III. Tổ chức hoạt động**:

**HĐ1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú**:

- Cô và trẻ cùng hát bài “Quả”

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Chúng mình có yêu các loại cây xanh đó không?

**=> Giáo dục trẻ:** Ăn nhiều các loại quả cho cơ thể khoẻ mạnh.

**HĐ.2. Dạy trẻ vẽ chùm quả**

**\* Quan sát mẫu:**

- Cho trẻ quan sát tranh vẽ chùm nho.

- Các con nhìn xem cô có bức tranh vẽ gì?

- Chùm nho của cô  như thế nào?

- Qủa nho cô vẽ bằng nét gì?

- Bứa tranh cô tô màu gì?

- Bây giờ các con có muốn vẽ được bức tranh giống cô không?

**- Cô vẽ mẫu, vừa vẽ vừa hướng dẫn trẻ**

- Cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay và cô sử dụng bút màu đậm để dễ vẽ nét. “Cô dùng những đường cong tròn khép kín để vẽ những quả nho gần và khít nhau. Cuối cùng cô dùng màu phù hợp để tô màu cho đẹp. Cô tô chậm, có thể theo nét xiên hoặc vòng tròn sao cho không chờm màu ra ngoài. Cô đã được một chùm nho rồi”.

**\* Trẻ thực hiện:**

- Cô đi hướng dẫn, bao quát, động viên trẻ

**HĐ4: Trưng bày và nhận xét sản phẩm:**

- Cô cho trẻ mang sản phẩm của mình treo lên bảng.

- Cô hỏi 2 - 3 trẻ con thích sản phẩm nòa nhất? Vì sao?

- Bức tranh của con vẽ gì? Tại sao con lại vẽ như vậy?

- Cho trẻ chọn ra những bài đẹp nhất để đem trang trí ở góc thư viện.

- Cho trẻ tuyên dương những bài vẽ đẹp sáng tạo, khuyến khích những trẻ chưa hoàn thiện xong bài của mình lần sau vẽ nhanh hơn.

**\*. Kết thúc:**

- Cho trẻ cất đồ dùng cùng cô

-Hát, múa bài ( Quả)

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................

............ ....................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 10 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học: Hoạt động học: VĐ Kéo cưa lừa xẻ**

**Lĩnh vực:** PTTCXH

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ hứng thú VĐTN cùng cô, thuộc bài hát kéo cưa lừa xẻ, tích cực tham gia cùng tập thể.

- Nghe hát hứng thú, đung đưa theo giai điệu của bài hát và hưởng ứng cùng cô.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ, phát triển các giác quan: Tai, mắt…

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vận động cùng cô và các bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát kéo cưa lừa xẻ, mẹ yêu không nào.

-Dụng cụ gõ đệm: trống, xắc xô, thanh la....

**III-Tiến hành**

**\*HĐ 1: Gây hứng thú**

**\*Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi.**

-Cô giới thiệu trò chơi:Ai đoán giỏi.

+ Cách chơi: Cô cho một trẻ lên chơi đội mũ chóp kín, ở dưới lớp cô chỉ định 1 bạn lên hát một bài nào đó, bạn lên chơi bỏ mũ chóp ra và đoán xem bạn nào vừa hát.

- Luật chơi: Nếu bạn lên chơi không đoán được tên bạn hát sẽ phải nhảy lò cò, hoặc múa.

- Cô cho trẻ chơi 3, 4 lần.

- Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi.

**\*HĐ 2: VĐTN “ Kéo cưa lừa xẻ”**

 - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát và chi trẻ đoán tên bài hát

-Cô giới giới thiệu tên bài hát, hát cho trẻ nghe1-2 lần

-Cho trẻ hát tập thể cùng cô1-2 lần

-Cho trẻ hát thi đua giữa các tổ

\*Coo giới thiệu: bài hát sẽ trở lên vui nhộn và hay hơn khi được phối hợp với vỗ đêm theo nhịp

+ Cô VĐTN 1 lần cho trẻ quan sát.

-Cô hát, vvox đệm kết hợp với phân tích cách vỗ đệm cho trẻ.

- Cả lớp VĐTN cùng cô 3 lần

- Tổ VĐTN cùng cô 3 lần

- Cho trẻ hát, vận động thi đua giữa các nhóm và cá nhân trẻ( Sử dụng các dụng cụ âm nhạc( trống, xắc xô, thanh la…)

- Cô quan sát, động viên và sửa saic ho trẻ

=> Cô bao quát khuyến khích động viên trẻ VĐTN, chú ý sửa sai cho trẻ.

**\*HĐ3: Nghe hát “ Mẹ yêu không nào”**

 - Cô đánh đàn cho trẻ nghe giai điệu bài hát và cho trẻ đoán tên bài hát.

- Hát cho trẻ nghe 1 lần

- Giới thiệu tên bài hát, và giai điệu của bài hát

- Cô hát và múa cho trẻ xem

- Mời trẻ hưởng ứng cùng cô.

\* Kết thúc:

- Hôm nay chúng mình học hát bài gì?

 - Cô và trẻ hát “ Kéo cưa lừa xẻ” ra sân chơi

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Chuyền bóng qua đầu

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

**\* Kiến thức**

- Trẻ biết chuyền bóng qua đầu bằng 2 tay mà không làm rơi bóng.

- Biết chơi trò chơi cùng bạn

**\* Kỹ năng**

- Phát triển kỹ năng vận động, sự khéo léo của đôi bàn tay

**\* Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và trò chơi.

**II. Chuẩn bị:**

- Bóng để trẻ tập đủ cho trẻ

- Sàn tập sạch,thoáng mát.

- Nhạc

**III. Tiến hành**

**\*Hoạt động 1: Khởi động**

**-** Cô cùng trẻ làm bác lái xe, lái xe đi chơi

- Cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu chân theo sự hướng dẫn của cô giáo

**Hoạt động 2:Trọng động**

**\* Bài tập phát triển chung** ( Tập với vòng, kết hợp với bài hát:” Lớn lên cháu lái máy cày”

- HH:Gà gáy

- Tay vai:2 Tay cầm vòng đưa trước đưa cao

- Bụng- lườn: 2 tay cầm vòng, nghiêng người sang bên trái- bên phải

- Chân : Đứng đưa một chân ra trước, chạm vào vòng

- Bật: Bật chụm tách chân

\* **Vận động cơ bản “Chuyền bóng qua đầu”**

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang cách nhau 3- 4 m

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích và mời trẻ lên làm cùng cô.

- Làm mẫu lần 2 .Phân tích động tác.

-TTCB: Cô đứng thẳng người, chân rộng bằng vai, cô cầm bóng bằng 2 tay đưa lên cao quá đầu, hơi ngả người ra sau chuyền cho bạn đứng sau bạn đứng sau sẽ bắt bóng cứ như vậy cho đến hết.

\* Trẻ thực hiện

-Trẻ thực hiện l1

-Trẻ thực hiện l2 dưới hình thức thi đua giữa 2 đôi

-Cô quan sát trẻ tập và sửa sai cho trẻ, động viên khích lệ trẻ trong quá trình luyện tập

**\*Trò chơi vận động:**

- Trò chơi: Ô tô và chim sẻ

-Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi cho trẻ

-tổ chức cho trẻ chơi2-3 lần

**\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu quanh sân tập 1-2 vòng

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “Ngày hội của cô giáo”

Thứ hai, ngày 14 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Bước lên xuống bục cao 30cm

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động,biết bước từng chân lên bục rồi bước từng chân xuống bục

- Trẻ biết cách chơi trò chơi: “kéo co”

2. Kỹ năng

- Phát triển cơ chân,tạo cho trẻ thói quen trong bài tập.

- Phát triển kỹ năngBước lên xuống bục.

- Rèn luyện ở trẻ sự khéo léo,  mạnh dạn tự tin.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Trẻ vui khoẻ trong hoạt động và đoàn kết.

**II. Chuẩn bị**

-  Địa điểm : Trong nhà , sạch sẽ .

- Máy tính, loa đài, bài hát: Đi tàu lửa

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng .

- Tạo tâm lí thoải mái cho trẻ .

- 2 bục cao 30 cm

**III.Tiến hành**

**\*Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô và trẻ đi vòng tròn đi các kiểu chân : đi thường – đi nhanh- đi thường – đi chậm – chạy nhanh – chạy chậm. Kết hợp với bài hat:” Đi tàu lửa”

**\* Hoạt động 2: Trọng động**

\* Bài tập phát triển chung: Tập với vòng

- Hô hấp : Hít thở sâu

- Động tác tay: Tay cầm vòng lên cao, hạ xuống

- Động tác cơ, bụng : Cúi người để vòng xuống, đứng thẳng người lên

- Động tác chân : Bật tại chỗ

- ĐTNM: ĐT chân.

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng

**\* Vận động cơ bản:** Bước lên xuống bục cao 30cm

- Cô làm mẫu lần 1:

- Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa giải thích (2lần)

+ Lần 2: Phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng trước bục. Khi có hiệu lệnh bước thì cô bước chân trái lên bục sau đó cô bước tiếp chân phải lên. Tiếp theo cô bước chân phải xuống đất sau đó cô bước chân trái xuống. khi bước xuống bục xong cô về cuối hàng đứng.

- Cô gọi 1-2 trẻ lên tập thử: Nếu trẻ tập được cô cho trẻ tập , nếu trẻ chưa tập được cô hướng dẫn trẻ tập.

- Trẻ thực hiện

+ Cho trẻ tập lần lượt theo tổ.

+ Thi đua giữa các trẻ.

- Cô đứng cạnh động viên trẻ mạnh dạn tập và hướng dẫn những trẻ chưa tập được.

- Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.

- Củng cố: Cho trẻ nhắc lại tên bài tập.

- Cho 1 trẻ lên tập lại vận động.

- Các con vừa trải qua phần thi khéo léo rất xuất sắc. bây giờ chúng ta sẽ cùng nhau tham gia trò chơi vui nhộn nhé.

**\* Trò chơi: Kéo co**

- Cách chơi: cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cầm 1 bên của sợi dây. Khi có hiệu lệnh của cô, các trẻ phải cố gắng kéo các thành viên đội bạn về bên mình. Đội thắng cuộc là đội kéo được các bạn sang bên phần sân của mình.

 ( Trẻ chơi 2 – 3 lần)

**HĐ3. Hồi tĩnh:**

- Các con hãy làm những chú chim đang bay về tổ nào.

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu

- Kết thúc : Nhận xét chung

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 15 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Trò chuyện về ngày hội của cô giáo

**Lĩnh vực:** PTTC-TCKNXH

**I.Mục đích - yêu cầu**

\* Kiến thức:

- Trẻ biết ngày truyền thống, ý nghĩa của ngày nhà giáo Việt Nam 20-11

- Biết được công việc, một số hoạt động của cô giáo của ngày 20/11.

\* Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ, cung cấp vốn từ cho trẻ.

-Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ

\*Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và biết vâng lời, kính trọng Thầy, Cô giáo.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh về giờ học của bé

- Tranh lễ kỉ niệm ngày 20/11,

- Tranh các bạn biểu diễn văn nghệ,

- Tranh các bạn tặng hoa cô giáo.

- Lô tô ngày 20-11, vòng

**III.Tiến hành hoạt động :**

**HĐ1. Ổn định tổ chức-gây hứng thú:**

- Cho cháu ngồi xung quanh cô.

- Cô mở băng bài: “Ngày đầu tiên đi học”

- Các con hát bài hát nói về ai?

- Cô giáo đã làm gì cho con?

- Vậy các con có biết ngày 20-11 là ngày gì không?

- Nghề dạy học là nghề được mọi người yêu quý. Và hàng năm người ta làm

gì để nhớ ơn các thầy cô, bây giờ cô cháu ta cùng tìm hiểu kĩ hơn nhé!

**\*HĐ2. Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20-11**

\* Cho trẻ quan sát tranh giờ học của bé

- Các con nhìn thấy bức tranh này có gì? Cô giáo đang làm gì

- Cô giáo đang dạy các con làm gì?

- Các bạn ngồi trong lớp ngồi như thế nào?

-Trong bức tranh có cô giáo đạng dạy các con học hát đấy, các bạn rất là chăm chú lắng

- Giáo dục: Trong giờ học các con phải lắng nghe cô giáo giảng bài như các

bạn ở trong bức tranh.

\* Cô cho trẻ quan sát tranh lễ kỉ niệm ngày 20-11

- Các con xem ngày lễ con thấy cô giáo có đẹp không? Ăn mặc như thế nào?

- Trong tranh các cô giáo mặc đồng phục gì?

- Có cô thì cầm gì trên tay?

- Còn bạn nhỏ đang làm gì đây? Cầm hoa tặng cô

- Trong ngày này còn có ai đến dự nữa không ?

- Bác Đại biểu đang tặng gì cho cô Hiệu Trưởng đây?

- Ngoài ra còn có ai nữa?

- Theo con thì con chúc thầy cô như thế nào ?

- Giáo dục: Trẻ biết yêu quý các Thầy, cô giáo.

\* Cho trẻ quan sát bức tranh các bạn biểu diễn văn nghệ

- Các con nhìn thấy bức tranh này có gì?

- Các bạn đang làm gì?

- Các bạn múa hát như thế nào?

-Cô chốt lại: Trong bức tranh có các bạn nhỏ múa hát rất là giỏi,

\* Cho trẻ quan sát bức tranh các bạn tặng hoa cô giáo

- Các con nhìn thấy bức tranh này có gì?

- Các bạn đang làm gì?

- Tặng hoa cô giáo nhân ngày gì?

Cô chốt lại: Để nhớ ơn các Thầy, Cô giáo các bạn nhỏ trong bức tranh

này đã dành tặng những bông hoa tươi thắm và những món quà tặng cho các cô

nhân ngày 20-11 đấy.

+ Giáo dục:- Cô giáo như mẹ hiền, ở nhà các con được cha mẹ chăm sóc, đến trường

được cô giáo yêu thương dạy dỗ các con phải ngoan , lễ phép, biết vâng lời cô giáo

\* Trò chơi: “Tìm tranh theo yêu cầu của cô”

- Cách chơi: Trong rổ cô có các bức tranh cô nói tranh gì thì các con tìm

tranh đó và giơ lên.

- Luật chơi: Tổ nào đúng được khen

- Trẻ tham gia chơi theo yêu cầu của cô

**HĐ3. Kết thúc:**

- Các con vừa tìm hiểu về ngày gì?

- Ngày nhà giáo Việt Nam được tổ chức vào ngày nào?

- À, Ngày 20-11 là ngày nhà giáo Việt Nam, ngày tết của thầy cô.

- Bây giờ các con hãy đến góc nghệ thuật vẽ, hoặc xé, cắt dán những bức

tranh thật đẹp để làm quà tặng cho cô nhé! Cô sẽ đóng cuốn lại làm 1 cái Album

kỉ niệm trong năm học này nhé.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 16 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Tìm hiểu về nghề giáo viên

**Lĩnh vực:** PTNT

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ biết và nhớ tên cô giáo.

- Trẻ biết công việc và một số đồ dùng của nghề giáo viên

2 Kĩ năng

- Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, nói đủ câu

- Quan sát, ghi nhớ có chủ định

3. Thái độ

- Trẻ ngoan, biết vâng lời cô giáo.

**\*Chuẩn bị:**

- Hình ảnh một số hoạt động của cô giáo trong ngày, bài thơ “ Bàn tay cô giáo”

- Hình ảnh các lớp học trong trường

- Một số tranh về một số nghề

- Búp sáp màu, tranh vẽ cho mỗi trẻ

- Nhạc bài “cô giáo” “đi học về”

**\*Tiến hành**

**\*HĐ1: Gây hứng thú**

Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ: Bàn tay cô giáo.

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?

- Ở lớp cô giáo thường dạy và chăm sóc các con như thế nào?

- Các con cùng tìm hiểu về nghề giáo viên nhé!

**\*HĐ2: Trò chuyện về cô giáo**

**-** Cô cho trẻ quan sát tranh về nghềcô giáo và cho trẻ nhận xét

- Đây là bức tranh về nghề gì?

- Các con đến trường được làm gì đây?

- Cô dạy chúng mình học bằng những đồ dùng gì?

=> Khi đến trường các cô rất yêu quý các con, dạy các con học, lại cho các con chơi với nhiều đồ chơi nữa. Khi chơi các con nhớ khôngtranh dành đồ chơi nhé!

- Cô cho trẻ xem bức tranh trẻ đang ăn và hỏi trẻ:

- Bức tranh này cô đang chăm sóc các con giờ gì đây?

- Các cô thường chăm sóc các con giờ ăn như thế nào?

- Cô dạy các con gì trong giờ ăn?

=> Muốn da dẻ hồng hào, cao lớn khoẻ mạnh, chúng mình nhớ phải ăn hết xuất nhé!

- Cô cho trẻ xem bức tranh trẻ đang ngủ và hỏi trẻ

- Trong giờ ngủ các cô chuẩn bị cho các con như thế nào?

- Các cô chuẩn bị những gì?

=> Giờ ngủ các con phải ngủ thật ngoan, say, không ai được cầm đồ chơi đi ngủ như thế mới là bé ngoan

GD: Trong xã hội có rất nhiều ngành nghề khác nhau, nghề nào cũng đáng quý. Trong đó có nghề giáo viên ai cũng kính trọng. Các cô vất vả dạy dỗ chăm sóc các con để các con trở thành con ngoan**,** trò giỏi . Thế các con phải làm gì để đền đáp công ơn của cô giáo?

**\*HĐ3:** TC: Xâu vòng tặng cô

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Cho trẻ thực hiện

- Cô nhận xét.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 17 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Dạy trẻ đọc thơ:” Cô và mẹ”

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích - yêu cầu**

\*KT- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu được nội dung của bài thơ.   Trẻ thuộc bài thơ

\*KN- Trẻ biết đọc diễn cảm và trả lời được những câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc

-Làm tang them vốn từ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

\*TĐ- Trẻ tham gia vào tiết học, chú ý nghe cô đọc thơ. Trẻ biết yêu quí kính trọng cô giáo của  mình

**II. Chuẩn bị.**

- Đầu, đĩa có bài hát “Ngày đầu tiên đi học”.

- Tranh thơ minh họa bài thơ

**III. Tiến trình tổ chức hoạt động.**

**\* Hoạt động 1:Ổn định tổ chức- Gây hứng thú.**

- Cô mở đĩa cho trẻ nghe bài hát “Ngày đầu tiên đi học”, hỏi trẻ:

+ Các cháu vừa nghe bài hát gì?

+ Thế ngày đầu tiên ai đưa cháu đến trường? Cô giáo là người như thế nào?Bài hát nói cô giáo giống như ai?Không chỉ có bài hát nói về cô giáo và mẹ mà còn có một bài thơ rất hay nói về mẹ và cô giáo đấy.

- Cô giới thiệu bài thơ “ Cô và mẹ”sáng tác của chú Trần Quốc Toàn

**\* Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ**

- Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ lần 1: Cô đọc diễn cảm, đọc rõ lời.

- Cô gợi hỏi trẻ tên bài thơ? Bài thơ do ai sáng tác?

- Cô đọc lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa và trích dẫn làm rõ ý bài thơ, giải thích từ khó.

\* Đàm thoại nội dung thơ:

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Bài thơ nói về ai? Vào mỗi buổi sáng bé đến lớp như thế nào?

- Buổi chiều khi về với mẹ thì bé làm gì?

- Hai chân trời của bé là ai với ai?

- Bé với mẹ và cô như thế nào?

- Hàng ngày cô và mẹ chăm sóc lo lắng, yêu thương bé như vậy bé phải như thế nào?

- Cô giáo dục trẻ lòng biết ơn ,yêu thương kính trọng cô.và cách thể hiện lòng biết ơn đó

**\* Luyện tập**

- Mời cả lớp đọc theo cô 2 -3lần.

- Cô chú ý sữa sai cho trẻ.

- Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân.

- Cô tuyên dương những trẻ đọc diễn cảm, giúp đỡ những trẻ còn đọc sai, chưa thuộc…

**\* Kết thúc:**

- Cô cùng trẻ hát bài “ Mẹ của em ở trường” và chuyển hoạt động.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 18 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Dạy trẻ hát:” Cô và mẹ”

**Lĩnh vực:** PTTM

**I.Mục đích - yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả, hiểu nội dung bài hát.

- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát: Cô và mẹ

**\* Kỹ năng:**

- Rèn kĩ năng hát và nhún theo nhịp điệu bài hát

-  Trẻ có phản xạ nhanh khi chơi trò chơi.

**\* Thái độ:**

- Trẻ có thái độ yêu mến và biết ơn cô giáo,

-Trẻ có ý thức tham gia vào hoạt động một cách tích cực cùng các bạn trong lớp, hào hứng, nhiệt tình.

**II- Chuẩn bị:**

- Máy tính, loa, bài hát bản nhạc “Cô và mẹ”, “Cô giáo”

- Mũ chóp, mũ hoa, lá.

**III- Tiến hành:**

**\*HĐ1- Ổn định tổ chức, gây hứng thú:**

- Chào mừng các bé đến với chương trình “Giao lưu âm nhạc cho bé”.

-Cô lần lượt giới thiệu 3 đội chơi:

- Đầu tiên xin mời đội hoa đỏ.  
- Tiếp theo là đội hoa vàng.  
- Và cuối cùng là đội lá xanh.

- Và bây giờ chúng mình sẽ cùng đến với phần đầu tiên của chương trình giao lưu mang tên. “Bé nào hát hay” với bài hát: Cô và mẹ của nhạc sĩ: Phạm Tuyên.

**\*Hoạt động 1: Dạy hát: “Cô và mẹ”**

- Trước tiên cô mời bạn nào biết hát bài hát này đứng lên hát cho cô và các bạn cùng nghe nào.

- Bây giờ để hát được chính xác bài hát, các con lắng nghe cô hát bài hát này nhé.

- Cô hát lần 1:

- Cô vừa hát bài hát có tên là gì?

- Bài hát của tác giả nào?

- Cô hát lần 2: Thể hiện tình cảm

- Nội dung bài hát nói về mẹ và cô giáo đều là những người dạy đỗ và yêu thương chúng ta vì thế chúng mình phải luôn vâng lời, yêu thương, kính trọng mẹ và cô giáo nhé.

- Bây giờ cô mời các đội hát giao lưu cùng cô bài hát này ( cả lớp hát 2 - 3 lần).

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các đội. Cô chú ý sửa sai)

- Bây giờ là phần giao lưu các bạn của các đội. (nhóm trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các thành viên các đội (cá nhân trẻ)

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?

**\*Hoạt động 2: Nghe hát : Cô giáo**  
- Bây giờ chúng ta hãy cùng đến với phần tiếp theo có tên: “Bé nghe cô hát” qua phần biểu diễn của cô với bài hát” Cô giáo”

- Cô hát lần 1: Thể hiện theo nhạc bài hát.

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?

- Cô hát lần 2: Để bài hát thêm sinh động cô mời các đội cùng đứng lên hát cùng cô nào.

**\*Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi.**

- Tiếp theo là phần trò chơi âm nhạc được mang tên :Ai đoán giỏi.

+ Cách chơi: Cô cho một trẻ lên chơi đội mũ chóp kín, ở dưới lớp cô chỉ định 1 bạn lên hát một bài nào đó, bạn lên chơi bỏ mũ chóp ra và đoán xem bạn nào vừa hát.

- Luật chơi: Nếu bạn lên chơi không đoán được tên bạn hát sẽ phải nhảy lò cò, hoặc múa.

- Cô cho trẻ chơi 3, 4 lần.

- Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi.

- Chương trình “Giao lưu âm nhạc cho bé” ngày hôm nay đã thành công tốt đẹp xin chào và hẹn gặp lại các quý vị khách mời và các bạn trong những chương trình lần sau..

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “Nghề sản xuất, tái chế”

Thứ hai, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:”**Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay”

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ thực hiện các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ nhớ tên vđ cơ bản, biết ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay, biết chơi trò chơi cùng cô và các bạn.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ném trúng đích cho trẻ. Phát triển cơ của tay.

- Rèn luyện ở trẻ sự khéo léo,  mạnh dạn tự tin.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Trẻ vui khoẻ trong hoạt động và đoàn kết.

**II. Chuẩn bị**

1. Đồ dùng

- Sàn tập bằng phẳng, sạch sẽ.

- Vạch chuẩn, đích ngang, túi cát.

**III.Tiến hành**

**\***Hoạt động 1: Khởi động

- Cô và trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng gót, khom lưng...... đi theo đội hình vòng tròn

**\* Hoạt động 2: Trọng động**

+ Bài tập phát triển chung: Tập với gậy kết hợp với bài hát:” Lớn lên cháu lái máy cày”

- Hô hấp : Hít thở sâu

- Động tác tay: Tay cầm gậy lên cao, hạ xuống

- Động tác cơ, bụng : Cúi người để gậy xuống, đứng thẳng người lên

- Động tác chân : Bật chụ tách chân

- ĐTNM: Động tác tay.

\* Vận động cơ bản:  Ném trúng đích nằm ngang

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa giải thích (2lần)

- Cô đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau,cô đưa tay cao ngang tầm mắt nhắm vào đích, khi có hiệu lệnh ném, cô ném túi cát vào trong vòng tròn..

-Cô mời 1 trẻ lên tập cùng cô, hướng dẫn lại nếu trẻ không tập được.

- Trẻ thực hiện

- Lần lượt cho từng trẻ ở 2 hàng lên thực hiện

- Cho trẻ 2 đội thi đua nhau . trong quá trình trẻ luyện tập cô nhận xét, sửa sai động viên khen ngợi tạo hứng thú cho trẻ tập luyện.

\* Trò chơi vận động : Ô tô và chim sẻ

- Cô giải thích cách chơi, luật chơi cho trẻ

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần

**\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu quanh sân tập 2-3 vòng

- Kết thúc : Nhận xét chung.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 3

**Lĩnh vực:** PTNT

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tách đối tượng trong  phạm vi 3 bằng các cách khác nhau.

- Biết chơi các trò chơi do cô tổ chức.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng đếm, tách trong phạm vi 3.

- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, chú ý tích cực tham gia vào các hoạt động, sau khi học xong trẻ biết cách ứng dụng vào cuộc sống biết tách nhóm đồ vật xung quanh

**II. Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ một rổ có 3 cái áo, 3 cái quần, 3 qủa bóng, thẻ số 1,2

- Đồ dùng để chơi trò chơi: Mũ, áo, nơ, cốc, bát, ô đồ dùng tự làm

**3. Tổ chức hoạt động:**

**\*. HĐ1: Gây hứng thú:**

“ Xúm xít xúm xít”

-Cô và trẻ hát bài“Đôi mắt xinh”

- Vừa rồi các con hát bài hát nói đến bộ phận nào trên cơ thể?mắt để làm gì?

**\*. HĐ2: Tách đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách tách khác nhau.**

**a. Ôn gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 3.**

\*TC **“Ai tinh mắt”.**Với trò chơi này cô sẽ thưởng cho mỗi bé một thẻ lô tô.

**+ Cách chơi**: Cô chuẩn bị 2 chiếc bảng, trên mỗi chiếc bảng cô giáo cũng dán hình tròn giống lô tô của chúng mình. Nhiệm vụ của các con là vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh “tìm hình tìm hình” thì các con sẽ tìm về đúng bảng có số hình tròn sao cho số lượng hình tròn ở bảng gộp với số lượng hình tròn trong lô tô của mình gộp lại để được số lượng là 3.

**+ Luật chơi là:** Nếu bạn nào về sai hình k có số lượng là 3 sẽ phải nhảy lò cò.

-Cô chia lô tô cho trẻ .

- Thẻ lô tô của chúng mình đâu? Trong thẻ lô tô của chúng mình có gì? Có mấy hình tròn vậy? (Hỏi 3 trẻ)

-Tổ chức cho trẻ chơi (1 lần)

- Cô đến nhận xét từng đội chơi ( khen trẻ)

-Chúng mình chơi rất giỏi đấy bây giờ chúng mình hãy đổi lô tô cho nhau để cm chơi tiếp nhé (cho trẻ chơi lần 2)

- Cô đến nhận xét từng đội chơi ( khen trẻ)

**\*. HĐ3: Tách nhóm có 3 đối tượng bằng các cách khác nhau.**

**+ Tách theo ý thích:**

-Cô tặng mỗi bé 1 rổ đồ dùng,

- Trong rổ của chúng mình cô cũng tặng chúng mình những quả bóng đấy chúng mình hãy lấy những quả bóng xếp ra trước mặt và cùng đếm với cô nào!

- Trẻ đếm bóng cùng cô

- Chúng mình hãy tách thành 2 nhóm ( một nhóm ở trên và một nhóm ở dưới) theo ý thích của mình và các con đặt thẻ số tương ứng (Trẻ tách theo ý thích (1-2, 2-1)).

- Cô hỏi một vài trẻ về cách tách của mình.

+ Con tách như thế nào

- Cô kiểm tra và hỏi các trẻ khác trẻ nào có cách tách giống bạn.

**=> Cô kết luận**: : Các con đã tách 3 quả bóng thành 2 nhóm bằng nhiều cách khác nhau (tách 1 với 2; tách 2 với 1) rất giỏi. (cô khen cả lớp)

Các bé hãy cất hết bóng vào rổ vừa cất chúng mình vừa đếm

**+Tách theo yêu cầu:**

**\*Lấy đi 1 đối tượng**

- Trong rổ chúng mình còn có những gì vậy? vậy các con hãy xếp hết số áo ra trước mặt chúng mình nào. nhớ khi xếp các con phải xếp từ trái qua phải nhé.

- Chúng mình có mấy cái áo? Nào chúng mình cùng đếm với cô. ( 1,2,3) .

- Bây giờ các con lấy đi 1 cái áo để xuống dưới hỏi còn mấy cái áo?( trẻ đếm)

- Chúng mình cùng đếm lại số áo nào?

- Có 3 cái áo lấy đi 1 cái áo hỏi còn mấy cái áo?(Cô hỏi 2-3 trẻ )

=>**Cô kết luận**: đúng rồi đấy có 3 cái áo lấy đi 1 cái áo vậy còn lại 2 cái đấy. (Cô cho lớp nhắc lại)

- Ngoài cái áo trong rổ của con còn có gì?

- Vậy bây giờ chúng mình cất hết số áo vào trong rổ và xếp hết số quần ra nào

**\* Lấy đi 2 đối tượng**

- Chúng mình có mấy cái quần.Nào chúng mình cùng đếm với cô. ( 1,2,3) .

- Bây giờ các con lấy đi 2 cái quần để xuống dưới hỏi còn mấy cái quần?

- Có 3 cái quần lấy đi 2 cái quần hỏi còn mấy cái quần?(Cô hỏi 2-3 trẻ )

=>**Cô kết luận**: đúng rồi đấy có 3 cái quần lấy đi 2 cái quần vậy còn lại 1 cái đấy. (Cô cho 2-3 cá nhân trẻ nhắc lại, lớp nhắc lại)

+ Cả lớp hãy cất hết số quần vào rổ và để ra phía sau của chúng mình nào.

**\* HĐ 3: Luyện tập**

\*TC **“ Bé trổ tài”**

**-Cách chơi**: Cô chia 3 đội chơi, mỗi đội cử 3 bạn lên chơi và cô đã chuẩn bị , từng bạn lên chơi sẽ phải bật qua các vạch thẳng để lên tách số đồ dùng làm 2 nhóm và đặt thẻ số tương ứng.

**- Luật chơi**: bạn nào không bật qua vạch thì đội đó bị sai luật chơi.

- Cô đến nhận xét từng đội chơi ( khen trẻ)

-*TC:* “ Đồng đội chung sức”

**-Cách chơi**: Cô chia lớp làm 3 đội và cô đã chuẩn bị 3 cái bảng, trên bảng cô gắn các đồ dùng của bé, mỗi đội có nhiệm vụ tách đồ dùng làm 2 nhóm theo ý thích của chúng mình và tách theo yêu cầu của cô và gắn thẻ số tương ứng.Thời gian cho các đội là 2 phút, đội nào tách song và đúng trước thì đội đó sẽ giành chiến thắng

**- Luật chơi**: tách và gắn thẻ sai thực hiện sai luật chơi đội đó xẽ phải nhảy lò cò.

- Thời gian cho 2 đội xin được bắt đầu

- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi.(2 lần)

- Kiểm tra kết quả chơi,- Cô nhận xét , động viên trẻ sau khi chơi.

**\*. Kết thúc:**Cô cho trẻ đi cất đồ dùng hát cùng cô bài hát “Lớp chúng mình”.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

Thứ tư, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 3

**Lĩnh vực:** PTNT

**I.Mục đích - yêu cầu**

**Hoạt động học:** Truyện: Gà trống và hạt đậu

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích, yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Nhớ được tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.

- Hiểu được nội dung câu chuyện

2.Kĩ năng:

- Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện,

- Rèn kỹ năng mạnh dạn , tự tin trả lời câu hỏi của cô.

3.Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, giúp đỡ các bạn

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô.

**II.Chuẩn bị**

-Hình ảnh minh họa cho nội dung câu chuyện, video câu chuyện, máy tính

**III. Tiến hành**

1. Ổn định tổ chức

- Cô tặng trẻ hộp quà.

- Cho trẻ lên mở hộp quà xem trong hộp quà có gì.

- Cô tặng lớp mình quà gì đây?

- Cho trẻ quan sát hạt đậu

- Các con có biết hạt đậu xuất hiện trong câu chuyện gì không?

- Cô giới thiêu câu chuyện gà trống và hạt đậu.

**2. Bé nghe Cô kể chuyện**

**- Cô kể lần 1** : Kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì ?

**\* Giảng nd: -**Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gà trống choai và hạt đậu. Gà trống bị mắc một hạt đâu trong cổ họng, chị gà mái đã đi tìm bà chủ để xin bơ , tìm bò mẹ để xin một ít sữa, tìm ông chủ để xin cỏ, tìm bác thợ rèn để mượm liềm. Và cuối cùng nhờ có sự giúp đỡ của chị gà mái mà hạt đậu đã xuống được cổ họng của gà trống.

**- Lần 2 : Kể kết hợp tranh chuyện**

**\* Đàm thoại về nội dung câu chuyện.**

**+ Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?**

+ Trong chuyện có những nhân vật nào ?

+ Gà trống ăn gì bị hóc?

+ Chị gà mái đã phải xin những gì cho gà trống?

+ Hạt đậu có xuống được cổ họng của gà trống không?

\*GD trẻ phải ăn uống từ tốn ăn chậm nhai kỹ để không bị hóc như bạn gà trống.

-Cho trẻ làm những chú gà trống đi kiếm mồi ăn

**HĐ 3**: Củng cố

- Cho trẻ xem lại câu chuyện trên máy tính

-Kết thúc: Cô cùng trẻ múa hát bài:”

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

Thứ năm, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Nặn sản phẩm nghề nông

**Lĩnh vực:** PTTM

**I.Mục đích - yêu cầu**

1-Kiến thức: Trẻ biết được đặc điểm của một số loại quả như: tròn, dài, màu sắc của quả.

-Gọi tên sản phẩm mình nặn được

2- Kỹ năng: Cháu có kỹ năng lăn tròn, lăn dọc, ấn bẹt

3- Thái độ: Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ, và yêu quý các sản phẩm của nghề nông. Yêu bác nông dân.

**II. Chuẩn bị**

- Mô hình vườn cây, rau củ.

-Một số quả thật: Cà chua, Củ cà rốt, Quả cam…

-Vật nặn mẫu.

- Đất nặn, bảng con, dĩa đựng sản phẩm, bông lau….

- Video nhạc không lời,.

**III. Tổ chức hoạt động**

\* Hoạt động 1:Ổn định tổ chức-gây hứng thú

- Cô dẫn trẻ đến mô hình.

- Trò chuyện về mô hình vườn cây.

- Đố các con từ đâu mà có những trái cây ngon ngọt này.

- Đây là những sản phẩm của các bác nông dân đã làm ra.

-Cô cùng trẻ hái quả giúp bác nông dân.

-Cô giúp trẻ nhận biết đặc điểm một số loại quả

- Trong các loại quả, củ này có rất nhiều vitamin và muối khoáng giúp cho cơ thể lớn nhanh và khỏe mạnh, thông minh, vì vậy các con phải ăn nhiều và đủ loại, và phải biết yêu quý kính trọng bác nông dân nha các con.

**\* HĐ2 hướng dẫn trẻ nặn quả**

- Cô giới thiệu cho trẻ một số loại quả được làm từ đất nặn

- Cô đưa quả cam ra: Đây là quả gì? Có màu gì?

Cô giới thiệu cách nặn:

- Để nặn được quả cam cô lăn tròn và đính cuốn vào cho quả. (Cô thực hiện mẫu)

- Còn đây là quả gì? Có màu gì?

- Để nặn quả cà chua cô dùng đất màu đỏ lăn tròn. (cô thực hiện làm mẫu cho trẻ xem)

- Để nặn được củ cà rốt cô dùng đất màu đỏ lăn dọc sau đó vuốt nhọn

một đầu, cô đính cuốn vào nữa nè( cô làm mẫu)

**\*HĐ3: Trẻ thực hiện**

-:Trẻ thực hiện trên nhạc không lời.

- Các con  muốn nặn gì

- Con sẽ nặn như thế nào?

- Ngoài ra các con còn có thể nặn những củ - quả nào mà các con biết.

- Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý, hướng dẫn trẻ thực hiện ý tưởng của mình.

- Động viên khuyến khích trẻ sáng tạo khi nặn

**\* HĐ3: Trưng bày và nhận xét sản phẩm**

- Các con vừa làm gì?

- Cô mời trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình.

- Con thích nhất sản phẩm nào ?

- Vì sao con thích?

- Cô nhận xét những sản phẩm đẹp

- Nghề nông làm ra nhiều sản phẩm cho mọi người sử dụng. Các con có yêu nghề nông không?

- Thế thì ta phải làm gì khi gặp các bác nông dân?

- Làm thế nào với những sản phẩm của nghề nông?

- Động viên trẻ chưa đạt cố gắng hơn để được cô khen.

\*Hát “Cuốc đất trồng cây”.

 Kết thúc.

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  .

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Dạy hát:” Cháu yêu cô chú công nhân”

**Lĩnh vực:** PTTM

**I.Mục đích - yêu cầu**

\*KT:- Trẻ thuộc lời và biết vận động nhịp nhàng theo nhạc  bài hát “cháu yêu cô chú công nhân”,

- Nghe và hiểu nội dung bài hát

- Biết chơi trò chơi âm nhác: tai ai tinh

\*KN:- Trẻ mạnh dạn, tự tin vận động theo nhạc

- Rèn kỹ năng nghe nhạc, hát và vận động nhịp nhàng.

\*TĐ:- Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng các cô chú công nhân

- Trẻ yêu thích học âm nhạc

**II. Chuẩn bị:**

- Dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống, phách tre

- Máy tính, bài giảng điện tử.

**HĐ1.Ổn định tổ chức- Gây hứng thú**

- Cho trẻ xem một số hình ảnh và trò chuyện về một số nghề

- Dẫn dắt trẻ vào bài hát“cháu yêu cô chú công nhân” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến

**HĐ 2: Dạy trẻ hát**

-Cô giới thiệu bài hát:”cháu yêu cô chú công nhân

- Cô hát lần 1cho trẻ nghe

- Cô vừa hát bài hát có tên là gì?

-Cô đọc chậm lời ca cho trẻ nghe

- Cô hát lần 2: Thể hiện tình cảm

- Nội dung bài hát nói về mẹ và cô giáo đều là những người dạy đỗ và yêu thương chúng ta vì thế chúng mình phải luôn vâng lời, yêu thương, kính trọng mẹ và cô giáo nhé.

- Bây giờ cô mời các đội hát giao lưu cùng cô bài hát này ( cả lớp hát 2 - 3 lần).

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các đội. Cô chú ý sửa sai)

- Bây giờ là phần giao lưu các bạn của các đội. (nhóm trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các thành viên các đội (cá nhân trẻ)

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?

**\*HĐ3: Hát nghe**

- Cô có biết một bài hát nói về một nghề mà rất được nhiều các bạn nhỏ yêu mến đấy đó là bài “ Cuốc đất trồng cây” Bây giờ cô sẽ hát tặng lớp chúng mình nhé.

+ Lần 1: cô hát bằng lời, không nhạc

- Hỏi trẻ tên bài hát

- Cô giảng giải nội dung bài hát.

+ Lần 2: Cô hát có nhạc và múa minh họa

- Cô cho trẻ đứng lên cùng hát và nhún theo giai điệu của bài hát.

- Giáo dục trẻ: chăm ngoan nghe lời cô giáo

**\* Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “Ai nhanh hơn”.**

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.

-Yêu cầu trẻ vừa đi quanh vòng tròn vừa hát khi có tín hiệu của cô, mỗi trẻ tìm nhanh cho mình một chiếc vòng( Số vòng ít hơn số trẻ 1) Trẻ nào không tìm được phải nhảy lò cò

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Nhận xét tuyên dương trẻ

**3. Kết thúc**:

- Cô nhận xét giờ học

- Cho trẻ hát: Cháu yêu cô chú công nhân- Ra sân

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  .

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “Nghề dịch vụ”

Thứ hai, ngày 28 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Dạy trẻ đọc thơ:” Làm bác sĩ”

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích - yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên tác giả, tên bài thơ"Làm bác sỹ"

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ,

- Trẻ đọc thuộc bài thơ.

**\* Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm, kỹ năng phát âm, nói đủ câu.

- Khả năng chú ý và ghi nhớ.

**\* Giáo dục:**

- Biết ơn, yêu quý nghề bác sỹ.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh hoạ nội dung bài thơ, video bài thơ.

**III. Tiến hành**

**\*HĐ1: Ổn định, gây hứng thú**

- Cho trẻ chơi trò chơi “tập tầm vông” (Cô cầm 1 bức tranh về bác sỹ đang khám bệnh cho bệnh nhân)

- Trẻ đoán tay nào có, tay nào không.

- Cho trẻ xem tranh vẽ hình ảnh Bác sỹ khám bệnh

\* Trò chuyện về nội dung bức tranh:

- Tranh vẽ về ai?

- Bác sỹ đang làm gì?

- Các con ak! Có một bài thơ cũng nói về 1 em bé tập làm nghề bác sỹ đấy, Hãy xem em bé đó đã tập làm nghề bác sỹ như thế nào qua bài thơ “Làm bác sỹ” nhé!

**\* HĐ2: Dạy trẻ đọc thơ**

- Cô đọc thơ diễn cảm lần 1, hỏi trẻ:

- Cô vừa đọc  bài thơ gì?  Của ai?

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ.

- Cô đọc diễn cảm kết hợp hình ảnh minh họa

*\* Đàm thoại,*

- Cô vừa đọc xong bài thơ gì?

- Nếu đi nắng không đội mũ sẽ bị làm sao?

- Khi ốm, ho thì cần phải làm gì?

- Bá sĩ đã nói thuốc thế nào nhỉ?

- Nếu tiêm thì sẽ thế nào?

- Mẹ đã như thế nào?

- Mẹ hỏi bác sĩ sổ mũi uống thuốc gì?

=> Cô giáo dục trẻ: -> GD trẻ: Khi đi ra khỏi nhà, phải đội mũ nón để bảo vệ sức khỏe khỏi bị ốm Các con phải yêu qúy, kính trọng và biết ơn bác sĩ nhé!

***\* Hoạt động 3:  Dạy trẻ đọc thơ***

- Mời các bé cùng đến với phần thi tiếp theo, đó là phần thi ***‘‘ Bé yêu thơ’’*** cô mời tập thể các bé yêu thơ đọc bài thơ.

- Cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần.

- Mời từng tổ đọc riêng

- Nhóm trẻ đọc

- Cá nhân trẻ đọc

- Cô quan sát và chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cô khuyến khích động viên trẻ

**\*HĐ3: Củng cố**

-Cô cho trẻ nghe lại bài thơ 1 lần qua video

-Kết thúc:trẻ múa hát bài:”Trời nắng, trời mưa

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  .

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 29 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Ném xa bằng 1 tay

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

\*  Kiến thức

- Trẻ biết dùng lực của cánh tay và ném; thực hiện tốt các bài tập; Trẻ hiểu được luật chơi, cách chơi của trò chơi

\* Kỹ năng:

-  Trẻ ném đúng kỷ thuật

- Rèn cho trẻ sự khéo léo, định hướng về không gian.

- Phát triển vận động toàn thân cho trẻ khi chơi trò chơi

\* Thái độ:

-Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia vào quá trình hoạt động

**II. Chuẩn bị**

Dây,Xắc xô, sân tập sạch sẽ

**III.Tiến hành**

\* Giới thiệu ngày hội đua tài; cô giới thiệu 2 đội chơi và các phần chơi

**\* Phần 1 - Khởi động**

Trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng gót, khom lưng..

**\*Phần 2: Trổ tài**

 (Tập bài tập phát triển chung )

+ Động tác tay: Hai tay đưa ra trước mặt, đưa lên cao

+ Động tác lườn: Chân sang ngang, hai tay chống hông nghiêng trái ,nghiêng phải.

+ Động tác chân: Hai tay chống hông ,  chân trái bước lên  khụy gối chân phái xuống chân phải thẳng. Đổi bên

+ Động tác bật: Bật tách chân, khép chân

- Cho trẻ về hai hang dọc

\* VĐCB

- Cô giới thiệu tên vận động: Ném xa bằng 1 tay

- Cô cho trẻ lên ném,, Cô nhận xét trẻ

- Lần 1: Cô ném mẫu cho trẻ xem. Hỏi lại trẻ cô vừa làm bài tập gì?

- Lần 2: Cô vừa ném, vừa giải thích động

( Cô đi từ đầu hàng đến trước vạch và cúi xuống nhặt túi cát. Khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị”, cô đứng chân trước chân sau, tay cô cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh “Ném”, cô đưa túi cát từ trước ra sau, lên cao rồi ném mạnh túi cát đi xa về phía trước ở điểm tay đưa cao nhất. Ném xong cô đi về cuối hàng đứng.)

- Cô mời hai bạn lên tập cho cả lớp cùng xem. Cô nhận xét, động viên trẻ)

+ 2 bạn vừa làm gì? Để ném xa được túi cát chúng mình phải chú ý điều gì? (Cô nhắc lại cho cả lớp nghe).

\* Trẻ thực hiện:

- Lần 1: Cô cho lần lượt 2 trẻ ở từng đội lên tập (Cô động viên khuyến khích và sửa sai kịp thời cho trẻ)

+ Các bạn vừa thực hiện bài tập gì?

+ Khi ném phải chú ý điều gì?

- Lần 2: Trẻ tập (cô quan sát và sửa sai nếu có)

- Lần 3: Cho trẻ thi đua: từng trẻ của 2 đội ném xa sau đó chạy lên lấy lá cờ cắm vào đội mình (Cô chú ý động viên, khuyến khích trẻ. Kiểm tra số cờ của 2 đội).

- Bao quát và nhật xét trẻ.

**\* Phần 3: Cùng nhau vui chơi.**

-Cô giới thiệu TC: Tung bóng bằng dù

-Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lượt.

-  Cô bao quát và nhận xét phần trò chơi

\* Kết thúc

- Cô nhận xét và trao thưởng cho 2 đội

- Cho trẻ vẫy tay, hít thở nhẹ nhàng quanh sân tập

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  .

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 30 tháng 11 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Trò chuyện với trẻ về nghề bác sĩ

**Lĩnh vực:** PTNT\_KP

**I.Mục đích - yêu cầu**

**\*Kiến thức:**

- Trẻ biết được một số công việc chính, đồ dùng, trang phục của bác sĩ.

- Biết gọi tên dụng cụ,trang phục,công việc của nghề bác sĩ.

- Biết được trong cuộc sống nghề bác sĩ rất quan trọng và cần thiết

**\*Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng.

- Dạy cho trẻ kỹ năng nhận biết trang phục,dụng cụ của nghề bác sĩ.

- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi

**\*Thái độ**

- Giáo dục trẻ có thái độ yêu quý, kính trọng những người làm trong nghề y nói riêng và các nghề trong xã hội nói chung.

- Biết ăn uống vệ sinh,rèn luyện sức khỏe để không bị ốm đau,bệnh tật.

- Giáo dục trẻ đoàn kết với bạn trong khi chơi,không dành đồ chơi của bạn,biết giơ tay xin phát biểu ý kiến

**II.** **Chuẩn bị:**

\* Đồ dùng của cô:

  2 bức tranh để trẻ thảo luận về nghề bác sĩ, 3 tranh để chơi trò chơi gắn dụng cụ và trang phục của  nghề bác sĩ.

 - Trang phục,dung cụ  vật thật.

\* Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục của trẻ gọn gàng, thoải mái.

- Hình ảnh về  công việc, dụng cụ ,trang phục của nghề  bác sĩ để trẻ chơi theo nhóm. Bút màu, kéo, hồ dán, bút chì.

**III-Tiến hành:**

**\* Hoạt động 1: Đọc bài thơ: Làm bác sĩ**

 -Trò chuyện với trẻ về nội dụng bài thơ

- Để biết rõ hơn về nghề bác sĩ thì hôm nay cô cháu mình cùng tìm hiểu nhé.

**\* Hoạt động 2**: **Bé cùng khám phá nghề bác sĩ**

 -Cô chia trẻv ề thành 2 nhóm để cùng quan sát thảo luận về bức tranh . ( Quan sát dụng cụ.  Quan sát công việc, quan sát trang phục của nghề bác sĩ)

- Gọi trẻ nhận xét về bức tranh của nhóm mình.

\*Cô khái quát lại.

Bây giờ các con hãy hướng lên màn hình và cùng xem đoạn vi deo.

- Các con vừa xem đoạn vi deo nói về ai?

- Các con thấy bác sĩ làm gì?(Cho trẻ kể)

- Ngoài ra bác sĩ còn làm một số công việc khác như: khám bệnh, kê đơn thuốc, chăm sóc người bệnh,phẫu thuật,cấp cứu..

- Bạn nào đã từng đến bệnh viện để bác sĩ khám bệnh?

- Bác sĩ khám bệnh cho con như thế nào?

- Con thấy khi bác sĩ khám bệnh cho con, bác sĩ có thái độ như thế nào?

\*Bác sĩ là những người chăm sóc sức khỏe cho moi người, giúp mọi người chữa khỏi bệnh để có cơ thể khỏe mạnh. Vậy chúng mình phải có thái độ như thế nào đối với bác sĩ?

- Khi bác sĩ khám bệnh thì cần những dụng cụ gì?(Cho trẻ kể)

\*Cô cho trẻ xem một số dụng cụ khám bệnh của bác sĩ.

- Cô hỏi trẻ đây là dụng cụ gì?Dùng để làm gì?

- Khi khám bệnh các bác sĩ mang những loại trang phục nào?

- Các con đã nhìn thấy khi bác sĩ phẫu thuật chưa?

- Khi phẫu thuật các bác sĩ mang thêm trang phục gì?

- Áo bờ lu và mũ của bác sĩ thường có màu gì?

\*Cô khái quát: Bác sĩ mặc trang phục: áo blu trắng, đội mũ màu trắng và thường đeo khẩu trang trong khi làm việc.

- Vậy lớn lên bạn nào thích làm bác sĩ nào?

- Muốn trở thành bác sĩ chúng mình phải làm gì?

**\*Giáo dục trẻ**: Hàng ngày bác sĩ làm việc ở bệnh viện. Khi làm việc bác sĩ mặc quần áo trắng, đội mũ màu trắng có chữ thập đỏ. Công việc hàng ngày là khám chữa bệnh cho tất cả mọi người. Vì vậy chúng mình phải biết yêu quý và kính trọng các bác sỹ và các cô y tá các con nhớ chưa?

**\*Hoạt động 3:**

**+ Trò chơi 1: Thi đội nào nhanh.**

-  Cô giới thiệu trò chơi. Nêu cách chơi ,luật chơi:  Chia trẻ làm 3 đội. Khi nghe thấy hiệu lệnh bắt đầu chơi thì các bạn đứng ở đầu hàng sẽ bật qua những chiếc vòng này lên chọn và gắn lên bảng những dụng cụ, trang phục của nghề bác sĩ . Mỗi bạn sẽ lần lượt lên gắn một dụng cụ hoặc một trang phục của nghề bác sĩ. Bạn này gắn xong chạy về cuối hàng, bạn khác mới được lên. Sau một bản nhạc đội nào gắn được nhanh và được nhiều kết quả đúng thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

 - Cô tổ chức cho trẻ chơi . Sau khi chơi xong kiểm tra kết quả của hai đội.Nhận xét tuyên dương.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  .

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 01 tháng 12 năm 2022

**A-Hoạt động học:** DẠy hát :’Bác đưa tư vui tính”

**Lĩnh vực:** PTM\_TCXH

**I.Mục đích - yêu cầu**

\*KT:- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài há,thuộc lời bài hát “Bác đưa thư vui tính”,

- Nghe và hiểu nội dung bài hát

- Biết chơi trò chơi âm nhạc: Âm thanh to nhỏ

\*KN:- Trẻ mạnh dạn, tự tin vận động theo nhạc

- Rèn kỹ năng nghe nhạc, hát. Rèntai nghe cho trẻ

\*TĐ:- Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng người lao động

- Trẻ yêu thích học âm nhạc

**II. Chuẩn bị:**

- Dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống,

- Máy tính,

**HĐ1.Ổn định tổ chức- Gây hứng thú**

- Cho trẻ xem một số video hình ảnh và trò chuyện về một số nghề

- Dẫn dắt trẻ vào bài hát“bác đưa thư vui tính”

**HĐ 2: Dạy trẻ hát**

-Cô giới thiệu bài hát:”Bác đưa thư vui tính”

- Cô hát lần 1cho trẻ nghe

- Cô vừa hát bài hát có tên là gì?

-Cô đọc chậm lời ca cho trẻ nghe

- Cô hát lần 2: Thể hiện tình cảm

- Giảng nội dung bài hát cho trẻ nghe

\*Luyện tập

-Cô cho trẻ hát tập thể cùng cô2-3 l(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các tổ Cô chú ý sửa sai)

- Bây giờ là phần giao lưu các bạn của các tổ. (nhóm trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các thành viên các tổ (cá nhân trẻ)

-Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ hát to, hát đúng

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?

**\*HĐ3: Hát nghe**

- Cô giới thiệu bài hát nghe :” Anh phi công"

+ Lần 1: cô hát bằng lời, không nhạc

- Hỏi trẻ tên bài hát

- Cô giảng giải nội dung bài hát.

+ Lần 2: Cô hát có nhạc và múa minh họa

- Cô cho trẻ đứng lên cùng hát và nhún theo giai điệu của bài hát.

- Giáo dục trẻ: chăm chỉ lao động, yêu người lao động

**\* Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “Âm thanh to- nhỏ”.**

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.

-Yêu cầu trẻ hát cùng ô, khi có tín hiệu hátto, nhỏ, thì trẻ hát to, nhỏ theo cô

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Nhận xét tuyên dương trẻ

**3. Kết thúc**:

- Cô nhận xét giờ học

- Cho trẻ hát: Bác đưa thư vui tính- Ra sân

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  .

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

Thứ sáu, ngày 02 tháng 12 năm 2022

**A-Hoạt động học:** Nặn cái đĩa

**Lĩnh vực:** PTTM

**I.Mục đích - yêu cầu**

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1.Kiến thức**

- Trẻ biết cách chia đất, làm mềm đất biết xoay tròn đất nặn trong lòng bàn tay, ấn bẹt lại thànhcái đĩa.

-Gọi tên sản phẩm mình tạo thành

**2.Kĩ năng**

- Rèn kĩ năngxoay tròn, ấn bẹt, sự khéo léo của đôi bàn tay

- Rèn tính kiên trì, óc quan sát thẩm mỹ cho trẻ

**3.Thái độ**

- Trẻ biết tạo ra sản phẩm và giữ gìn sản phẩm

- GD trẻ biết ăn uống đầy đủ rau củ quả để tốt cho cơ thể

**II.Chuẩn bị:**

- Sản phẩm mẫu của cô

- Đất nặn, bảng con, rổ

- Mô hình nhà bạn Hà đang tổ chức sinh nhật **III.Tiến hành**

\* **Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cho trẻ  đi đến nhà bạn gấu dự sinh nhật.

- Quan sát mô hình, trò chuyện về mô hình.

- Bữa tiệc sinh nhật có rất nhiều đồ ăn đưng trong những cái đĩa rất đẹp

-Cô cho trter quan sát, nhận xét về đặc điểm những chiếc đĩa dưng đồ ăn

-Cô giới thiệu còn rất nhiều đồ ăn nhưng lại thiếu những chiếc đĩa đựng đồ ăn Cô gợi ý cho trẻ nặn đĩa tặng bạn Gấu

 \* **Hoạt động 2**: **Quan sát mẫu và làm mẫu**

- Quan sát mẫu

+ Đây là cái gì?

+  Cái đĩa có hình dạng như thế nào?

+  Đĩa làm bằng nguyên liệu gì,màu gì?

+ Để nặn đôi đũa này thì chúng mình phải làm như thế nào?

- Cô làm mẫu

+ Lần 1: Không phân tích

+ Lần 2: Cô phân tích cách nặn:

Tay phải là tay cầm thìa cô cầm đất nặn và cô dùng các đầu ngón tay bóp đất cho đất mềm ra. Cô chia đất thành nhiều phần nhỏ, cô lấy 1 phần đất nặn đặt lên bảng, tay trái là tay cầm bát cô giữ bảng, cô đặt đất nặn trong lòng bàn tay phải các ngón tay cô cong lên, cô xoay trò viên đất. Cô chỉ  xoay đất trong lòng bàn tay sau đó cô dùng tay ấn bẹt đát, chỉnh sửa tạo thành cái đĩa

- Cô vừa nặn đất màu gì?

- Cô nặn được cái gì?

- Nặn xong cô lau tay vào khăn cho đôi tay sạch sẽ.

**\* Hoạt động 3**:**Trẻ thực hiện:**

- Cô cho trẻ làm động tác mô phỏng.

- Giáo dục: trẻ không được bôi đất nặn lên quần áo, nặn xong phải lau tay vào khăn cho tay sạch sẽ.

- Khi trẻ nặn cô quan sát bao quát và xử lý hình huống.

+ Con đang làm gì?

+ Con nặn đĩa như thế nào?

+ Đĩa con nặn có màu gì?

+ Con nặn đĩa để tặng ai?

- Nếu trẻ nào chưa biết làm mềm đất, chia đất cô đến bên hướng dẫn lại cho trẻ.

**\* Hoạt động 4**: **Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, của mình.

- Cô nhận xét chung cả lớp, động viên, khen ngợi trẻ.

- Kết thúc**:** Cô cho trẻ hát bài “Mừng sinh nhật”  mang đĩa đến tặng bạn Gấu dự sinh nhật

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  .

.................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................